**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần: 10 . Từ ngày 11/11/2024 đến ngày 15/ 11/ 2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Buổi** | **Môn** | **STCT** | **Tên bài dạy** |
| **Hai** | **11/ 11** | Sáng | Toán Tiếng việtTiếng việtHĐTN | 28 109 110 28 | Luyện tậpÔn tập giữa học kì I (Luyện tập) ( tiết 1)Ôn tập giữa học kì I (Luyện tập)( tiết 2)HĐGD theo chủ đề: Lớp học sạch, đẹp. |
|
| **Ba** | **12/ 11** | Sáng | Tiếng việtTiếng việtTập viếtĐạo đức |  111 112 113 10 | Ôn tập giữa học kì I (Đánh giá đọc thành tiếng)( tiết 1)Ôn tập giữa học kì I (Đánh giá đọc thành tiếng)( tiết 2)TậpViết:Luyện tập thêm - Bài Ôn tập giữa học kì IBài 5.Chăm sóc bản thân khi bị ốm ( tiết 1)  |
| **Tư** | **13/ 11** | Sáng | HĐTN+SHĐTiếng việtTiếng việtTN&XH | 29114 115 19 | SH dưới cờ: Thi đua giữ gìn trường, lớp sạch,đẹp Ôn tập giữa học kì I (Đánh giá đọc thành tiếng)( tiết 3)Ôn tập giữa học kì I (Đánh giá đọc thành tiếng)( tiết 4)Nơi em sống ( tiết 1 )  |
| **Năm** | **14/11** | Sáng Chiều | Tiếng việtTiếng việtToánGDTCToánTN&XH | 116117 2917 3020 | Ôn tập giữa học kì I (Đánh giá đọc thành tiếng)( tiết 5)Ôn tập giữa học kì I: Đọc hiểu, viết - Bài Khối CN,LPÔn TTVĐVB. Học tư thế tay ngang…Làm quen với phép trừ ‒ Dấu trừNơi em sống ( tiết 2) |
| **Sáu** | **15/ 11** | Sáng | TV-K/CTiếng việtTập viếtMĩ thuậtHĐTN | 1181191201030 | Ôn tập giữa học kì I: Đọc hiểu, viết - Bài Luyện tập ( Tiết 2Ôn tập giữa học kì I (Đọc hiểu, viết)Ôn tập giữa học kì I (Đọc hiểu, viết) Bài 5: Nét gấp khúc, nét xoắn ốc (Tiết 2)SHL:Chia sẻ về việc giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp |

 *Hòa Quang Nam, Ngày 8 tháng 11 năm 2024*

 *Lê Thị Thu Thương*

**Môn: TV-Lớp 1A**

**Bài ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I – LUYỆN TẬP -Số tiết :109+110**

**Thời gian thực hiện: ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**1. Yêu cầu cần đạt**

-Thực hiện đúng trò chơi *Hỏi vần đáp tiếng.*

-Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc *Họp lớp.*

-Chép 1 câu văn đúng kiểu chữ, cỡ chữ, đúng chính tả.

**2.Đồ dùng dạy học**

GV: -10 thẻ để thực hiện trò chơi *Hỏi vần đáp tiếng.*

 -Bảng quy tắc chính tả *g /gh.*

HS: Vở BT Tiếng Việt 1

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Tiết 1** |
| **1.Khởi động (3 phút)**Ổn định: Hát**Giới thiệu bài:** GV nêu MĐYC của bài học. |  |
| **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới (32 phút)****Hoạt động Luyện tập** |  |
| **BT 1** (Trò chơi *Hỏi vần đáp tiếng)* (chơi nhanh)-GV đưa lên bảng hình ảnh 2 HS giơ lên 2 thẻ (1 em giơ thẻ vần **ăm,** em kia giơ thẻ tiếng **chăm),** bên cạnh là 8 thẻ ghi những vần, tiếng khác. -GV chỉ từng thẻ vần, tiếng.-(Làm mẫu) GV mời 2 HS làm mẫu với vần **ăm,** tiếng **chăm:**- HS 1 vừa nói to **ăm** vừa giơ thẻ vần **ăm. /** HS 2 đáp **chăm,** giơ thẻ tiếng **chăm.**-Chơi tiếp các vần khác, vẫn 2 HS đó: HS 1 hỏi - HS 2 đáp:+ HS 1 giơ thẻ vần (VD: **âp),** nói **âp. /** HS 2 đáp **(nấp),** giơ thẻ tiếng **nấp.**+ HS 1 giơ thẻ vần (VD: **ơp),** nói ơ**p. /** HS 2 đáp **(chớp),** giơ thẻ tiếng **chớp.**-Thay đổi, *hỏi tiếng đáp vần,* đổi vai: HS 2 hỏi - HS 1 đáp.+ HS 2 giơ thẻ tiếng **đêm,** nói **đêm. /** HS 1 đáp **êm,** giơ thẻ vần **êm...**+ HS 2 giơ thẻ tiếng **tiếp,** nói **tiếp. /** HS 1 đáp **iêp,** giơ thẻ vần **iêp.**\*Ai làm nhanh, đúng sẽ được 1 điểm cho 1 lần chơi, làm sai bị trừ 1 điểm.-Thực hành với các vần, tiếng mới, HS tự nghĩ ra: 2 tổ dự thi.+ 2 tổ trưởng “oằn tù tì” để chọn nhóm được hỏi trước.+ HS 1 (tổ 1ra vần (VD: om). / HS 2 (tổ 2) nói tiếng bom.**+ HS** 3 (tổ 1)ra vần (VD: **iêm). / HS** 4 (tổ 2) nói tiếng **chiếm...*** Thay đổi, hỏi tiếng đáp vần, đổi vai: tố 2 hỏi - tổ 1 đáp:

+ HS 5 (tổ 2) ra tiếng **kìm. /** HS 6 (tô 1) nói vần **im.**+ HS 7 (tổ 2) ra tiếng **cặp. /** HS 8 (tổ 1) nói vần **ăp...*** GV khen cặp / tổ làm bài đúng, nhanh, hỏi - đáp nhịp nhàng, to, rõ.

**BT 2 (Tập đọc)**1. GV giới thiệu bài đọc kể về buổi họp lớp học cũ của sẻ, gà, cua.
2. GV đọc mẫu: nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm để gây ấn tượng, giúp HS chú ýđọc đúng các từ đó.
3. Luyện đọc từ ngữ: **họp lớp, khóm tre ngà, kể lể rôm rả, hộp diêm, nắm rơm, khệ nệ ôm yếm, khắp hồ.** GV kết hợp giải nghĩa: *tre ngà* (tre có thân và cành màu vàng tươi, trồng làm cảnh); *kể lể rôm rả* (kể với nội dung phong phú, không khí sôi nổi, vui vẻ); *rơm* (phần trên của thân cây lúa đã gặt và đập hết hạt); *khệ nệ* (dáng đi chậm chạp, nặng nề của người mang thai).
 | - Hs thực hiện-Cả lớp đọc: **ăm, chăm / âp, ơp, đêm, tiếp / nấp, chóp, êm, iêp.**- Hs thực hiện-HS thực hiện-HS làm việc theo tổ-HS thực hiện, đổi vai cho nhau-HS tham gia nhận xét, bình chọn-HS lắng nghe-HS luyện đọc từ ngữ |
| **Tiết 2 (33 phút)** |
| 1. Luyện đọc câu
* GV: Bài có 8 câu. / GV chỉ từng câu hoặc liền 2 câu cho HS đọc vỡ.
* Đọc tiếp nối từng câu hoặc liền 2 câu (cá nhân, từng cặp).
* GV nhắc HS nghỉ hơi ở câu: *Nó sắp có lũ cua bé tí/ bò khắp hồ.*
1. Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi đoạn 4 câu); thi đọc cả bài (từng cặp, tổ). Cuối cùng, 1 HS đọc cả bài, cả lớp đọc đồng thanh (đọc nhỏ).

g) Tìm hiểu bài đọcGV: Bài đọc giúp em hiểu điều gì? **BT 3** (Em chọn chữ nào: **g** hay **gh?)*** GV: BT giúp các em ghi nhớ, củng cố quy tắc chính tả g / gh.
* GV chỉ bảng quy tắc chính tả g / gh (đã học từ bài 16); cả lớp đọc lại để ghi nhớ: **gh** chỉ kết hợp với **e, ê, i**. / **g** kết hợp với các chữ còn lại: **a, o, ô, ơ, u, ư,...**
* HS làm bài vào VBT.
* Chữa bài: GV viết lên bảng các tiếng thiếu âm đầu *g, gh.* /1 HS lên bảng điền chữ vào chồ trống. / Cả lớp đọc kết quả: 1) gà, 2) gắp, 3) ghi. / HS đối chiếu kết quả làm bài với đáp án; sửa lồi (nếu sai).

**BT 4** (Tập chép)* GV viết lên bảng câu văn cần tập chép:

**Lớp cũ họp ở khóm tre*** HS nhìn mẫu chữ trên bảng / trong VBT, chép lại câu văn (cỡ chữ vừa).
* Viết xong, soát lỗi, đổi bài, sửa lỗi cho nhau.
* GV chữa bài cho HS, nhận xét chung.
* 1 HS đọc, cả lớp đọc câu văn, chú ý những từ dễ viết sai *(lớp, khóm).*
 | -HS đọc vỡ từng câu-HS đọc nối từng câu- Hs thi đọc-Các bạn cũ sau một thời gian gặp lại, có rất nhiều chuyện để kể cho nhau nghe. / Các bạn cũ gặp lại nhau rất vui.-HS đọc-HS làm vào vở BT-HS tham gia nhận xét-HS chép câu văn-Đổi bài soát lỗi- Hs thực hiện |
| **3. Củng cố và nối tiếp (2 phút)**Nhắc nhở HS về nhà luyện tậpNhận xét, tuyên dương | HS lắng nghe |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy**: không

**Môn: Toán-Lớp 1A**

**Bài 22. LUYỆN TẬP -Số tiết :28**

**Thời gian thực hiện: ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**1.Yêu cầu cần đạt:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố về bảng cộng và làm tính cộng trong phạm vi 10.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triến các NL toán học:NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

**2. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: Các thẻ phép tính như ở bài 1.Một số tình huống đơn giản đẫn tới phép cộng trong phạm vi 10.

2.Học sinh:Bộ đồ dùng học Toán

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Khởi động (3 phút)

Ổn định: HátChơi trò chơi “Đố bạn” đề ôn tập *Bảng cộng trong phạm vi 10.* | **Cả lớp hát** |
| 1. Hình thành kiến thức mới (25 phút)

Hoạt động thực hành, luyện tậpBài 1- Cho HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (thể hiện trong các thẻ ghi phép tính). | - HS thực hiện  |
| Bài 2- Cho HS làm bài 2: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (HS có thể tính nhẩm hoặc dùng *Bảng cộng trong phạm vi 10 để* tính). | - Đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau và nói cho nhau về kết quả của mỗi phép tính. Chia sẻ trước lớp. |
| Bài 3- Cho HS quan sát các ngôi nhà và số ghi trên mỗi mái nhà để nhận ra các phép tính trong ngôi nhà có kết quả là số ghi trên mái nhà. HS lựa chọn số thích họp trong mỗi dấu ? của từng phép tính sao cho kết quả mỗi phép tính đó là số ghi trên mái nhà, ví dụ ngôi nhà ghi sô 7 có các phép tính: 5 +2; 4+ 3 ;6+ 1 . | - HS thực hiện  |
|  | - HS chia sẻ với bạn, đặt câu hỏi cho nhau, cùng tìm thêm các phép tính có thế đặt vào mỗi ngôi nhà. |
| - GV chốt lại cách làm. GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em. |  |
| **Bài 4.** Cho HS quan sát tranh, suy nghĩ cách giải quyết vấn đề nêu lên qua bức tranh. a)Vấn đề đặt ra là: Tìm hai số để khi cộng lại ta được kết quả là 10, nghĩa là: Nếu chọn trước một số thì cần tìm số còn lại sao cho cộng hai số ta được kết quả là 10. Dựa vào *Bảng cộng trong phạm vi 10* đế tìm số còn lại. Ví dụ: Nếu chọn số 9 thì số còn lại là 1; nếu chọn số 5 thì số còn lại phải là 5 | -Chia sẻ trong nhóm. |
| b) Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe tình huống xảy ra trong tranh rồi đọc phép tính tương ứng.  | - Chia sẻ trước lớp. |
| *Vỉ dụ:* Trong hộp có 5 chiếc bút màu. Bạn Lan bỏ thêm vào 3 chiếc. Trong hộp có tất cả bao nhiêu chiếc bút màu? |  |
| Thực hiện phép cộng 5 + 3 = 8. Có 8 chiếc bút màu.Vậy phép tính thích hợp là 5 + 3 = 8. |  |
| 3. Vận dụng:5 phútHS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 10. |  |
| 4.Củng cố, nối tiếp: 2 phútBài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì?- về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 10 để hôm sau chia sẻ với các bạn. |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 1A

**Tên bài học HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

 **LỚP HỌC SẠCH, ĐẸP; số tiết : 29**

 **Thời gian thực hiện: Ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

 Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Thực hiện được một số công việc vệ sinh lớp học để giữ gìn lớp học sạch, đẹp như: quét dọn, sắp xếp bàn ghế, đồ dùng học tập.

- Có ý thức và trách nhiệm trong việc giữ gìn lớp học gọn gàng, sạch, đẹp.

**\* Góp phần hình thành và phát triển cho HS:**

**a.Năng lực :**

- Tự giác làm việc nhóm để giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Đề xuất dự án phù hợp với nhóm

- Lên kế hoạch phù hợp.

**-** Luôn giữ sạch môi trường xung quanh lớp học.

**b. Phẩm chất:**

- Thường xuyên lao động giữ vệ sinh môi trường xung quanh để giữ gìn lớp học sạch, đẹp .

- Có trách nhiệm: Giữ môi trường lớp học luôn sạch, đẹp; tham gia nhắc nhở các bạn một cách sáng tạo.

- Trung thực trong đánh giá.

**2. Đồ dùng dạy học :**

**a. Giáo viên:**

- SGK – VBT Hoạt động trải nghiệm.

- Sơ đồ lớp học, bút sáp màu.

- Dụng cụ quét dọn: giẻ lau, chổi, hót rác, thùng rác.

**b. Học sinh:**

- SGK – VBT Hoạt động trải nghiệm

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
|  **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (3 phút)** |  |
| - Ổn định:  |  |
| - Giới thiệu bài |  |
| Cho HS Hát bài “ Em yêu trường em” Từ đó GV giới thiệu vào bài. | - Hát |
| **2. Hình thành kiến thức mới. (20 phút)****\*Mục tiêu:**  - Làm quen với trường học mới – trường tiểu học.- Bước đầu biết được khung cảnh sư phạm của nhà trường, các hoạt động diễn ra ở nhà trường. |
| **Hoạt động 1. *Thực hành vệ sinh lớp học*** |
| **\* Mục tiêu:** |
| - HS thực hiện được một số công việc cụ thể để giữ vệ sinh lớp học như: quét rác, lau cửa kính, lau bảng, lau bàn ghế. |
| ***\* Cách tiến hành:***- GV tổ chức cho HS thảo luận, phân công việc giữ gìn vệ sinh lớp học theo gợi ý:+ Nhóm quét phòng học; + Nhóm lau bảng, cửa kính, vệ sinh tường; + Nhóm lau bàn ghế+ Nhóm kê xếp, vệ sinh khu để giày dép, mũ nón. - GV tổ chức cho các nhóm tiến hành lao động theo sự phân công.- GV theo dõi, giúp đỡ các nhóm.- GV tổ chức cho HS tự đánh giá việc giữ gìn vệ sinh lớp học của cá nhân và cả lớp.  | - HS chia nhóm, nhận nhiệm vụ của nhóm mình.- Chuẩn bị dụng cụ theo công việc được phân công.- Các nhóm tiến hành việc vệ sinh lớp học theo phân công- Theo dõi, lắng nghe. |
| \*GV kết luận.- Vệ sinh lớp học gọn gàng, sạch sẽ tạo ra môi trường thuận lợi cho hoạt động dạy và học của cả thầy và trò.- Mỗi thành viên trong lớp đều có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh lớp học sạch, đẹp. | - Theo dõi, lắng nghe |
| **3. Vận dụng,thực hành (10 phút)** |
| ***Hoạt động 2.*** Sắp xếp bàn ghế và đồ dùng học tập. |
| ***\* Mục tiêu:*** HS sắp xếp được bàn ghế, đồ dùng học tập của cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. |
| ***\* Cách tiến hành :***- GV tổ chức cho mỗi HS tự kê xếp bàn ghế, sắp xếp đồ dùng học tập cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. - Cho HS quan sát, hỗ trợ và đánh giá việc sắp xếp của các bạn trong nhóm, trong lớp về việc sắp xếp đồ dùng học tập cá nhân và chỗ ngồi gọn gàng, ngăn nắp. - GV tổ chức cho HS chia sẻ về cảm nghĩ của bản thân khi thực hiện việc giữ gìn lớp học sạch, đẹp. | - HS đứng tại chỗ kê lại ghế ngồi cho ngay ngắn, sắp xếp đồ dùng cá nhân của mình.- HS bao quát các hoạt động của bạn sau khi đã xong công việc của mình.- HS đứng tại chỗ chia sẻ |
| ***\* Kết luận:*** - Sắp xếp đồ dùng học tập cá nhân gọn gàng, ngăn nắp giúp cho việc học tập trở nên thuận tiện và hiệu quả hơn. - Mỗi HS đều có trách nhiệm sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp cả ở trên lớp và ở nhà.***\* Vân dụng:*** Hằng ngày phải có ý thức sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng. | - Lắng nghe, ghi nhớ |
| **4. Củng cố và nối tiếp: (2 phút)**- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Về nhà chia sẻ với người thân về những việc đã làm để lớp học sạch sẽ. | - Lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy : Không**

**……………………………………………………………………………………**

**……………………………………………………………………………………**

**……………………………………………………………………………………**

**……………………………………………………………………………………**

**……………………………………………………………………………………**

**……………………………………………………………………………………**

**Tự nhiên và xã hội – Lớp 1A**

**Tên bài học : BÀI 6: NƠI EM SỐNG ( Tiết 1) - Số tiết : 19**

**Thời gian thực hiện: Ngày 13 tháng 11 năm 2024**

**1.Yêu cầu cần đạt**

**a. Năng lực đặc thù**

**\* Về nhận thức khoa học:**

 - Giới thiệu được một cách đơn giản về quang cảnh làng xóm, đường phố và hoạt động của người dân nơi học sinh đang sống.

 - Nêu được một số công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp của công việc đó cho xã hội

**\* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Biết cách quan sát và cách đặt câu hỏi khi quan sát các hình trong bài học để phát hiện ra cảnh quan tự nhiên , vị trí của một số nơi quan trọng ở cộng đồng .

- Sử dụng được những từ phù hợp để mô tả nội dung của các hình trong bài học , qua đó nhận biết được các hoạt động sinh sống của người dân trong cộng đồng .

**\* Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

 - Nêu và thực hiện được một số việc học sinh có thể làm để đóng góp cho cộng đồng địa phương

 - Bày tỏ được sự gắn bó tình cảm của bản thân với làng xóm hoặc khu phố của mình.

b. **Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Bày tỏ sự gắn bó, tình cảm với nơi mình ở.

**-** Giao tiếp, hợp tác: bước đầu sử dụng ngôn ngữ của bản thân, cử chỉ để trình bày thông tin nơi em sinh sống.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề và giải quyết được vấn đề.

c**. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: tích cực tham gia các hoạt động trong tiết học

- Trung thực: ghi nhận kết quả việc làm của mình một các trung thực

**-** Yêu nước: yêu làng xóm, đường phố nơi em sinh sống.

**\* Giáo dục địa phương: Chủ đề 1: Phú Yên quê hương em.**

Hoạt động: Trải nghiệm

Mục tiêu: Kể được với các bạn, thầy cô về những nơi em đã để ở Phú Yên

- Giới thiệu ít nhất mỗi đơn vị hành chính huyện/ thành phố một cảnh đẹp ( Vũng Rô, đập Tam Giang, bãi Môn, Gành Đỏ, bãi Rạng, tháp Nhạn, bãi Tử Nham, bãi Phú Thường, cao nguyên Vân Hòa, ... )

**2. Đồ dùng dạy học**

**a. Giáo viên**

 - Các hình trong SGK .

- VBT Tự nhiên và Xã hội 1 ,

 - Video clip bài hát Quê hương tươi đẹp ( dân ca Nùng ) .

 - Yêu cầu HS sưu tầm một số hình ảnh về quang cảnh và hoạt động của người dân ở nơi sống của mình .

**b. Học sinh**

 - SGK và VBT Tự nhiên và Xã hội 1.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

 **TIẾT1**

**Quang cảnh nơi em sống**

|  |  |
| --- | --- |
|  **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (3 phút)** |  |
| - Ổn định: HS nghe nhạc và hát theo lời bài hát : Quê hương tươi đẹp .- GV: Bài hát nói đến quê hương tươi đẹp có đồng lúa xanh , núi rừng , ngàn cây và tình cảm thiết tha của mọi người đối với quê hương . Quê hương là nơi chúng ta được sinh ra và lớn lên cùng với gia đình , bạn bè ... Bài học này sẽ giúp chúng ta có hiểu biết về nơi chúng ta đang sống , ở đó có những gì và có những ai  | - Hát­- Lắng nghe |
| **2. Hình thành kiến thức mới. (13 phút)** |  |
| **KHÁM PHÁ**  |  |
| **Hoạt động 1 : Tìm hiểu về nơi sống của bạn An**\* Mục tiêu - Bước đầu hình thành kĩ năng quan sát tranh vẽ và kĩ năng đặt câu hỏi để khai thác các kiến thức tử bức tranh .- Nêu được quang cảnh và hoạt động của con người nơi bạn An sống ,  |
| \* Cách tiến hành*Bước 1 : Làm việc cả lớp** GV Hướng dẫn HS về cách quan sát một bức tranh : quan sát tổng thể rồi mới quan sát chi tiết
* GV hỏi:

 + Bức tranh vẽ về đề tài / chủ đề gì ? + Kể tên các yếu tố tự nhiên và các công trình xây dựng ở nơi bạn An sống được thể hiện trong bức tranh .+ Trường học của bạn An được đặt ở vị trí nào trong bức tranh ? + Bưu điện , trạm y tế xã ở đâu ? + Người dân ở đây có thể mua bán thực phẩm , hàng hoá? + Trường học của bạn Hà có những khu vực nào , phòng học nào ? + Chúng ở đâu ? + Bạn An đã nói gì về nơi sống của mình ?***Bước 2 : Làm việc theo cặp***-GV yêu cầu HS lần lượt hỏi và trả lời câu hỏi dựa vào kết quả làm việc ở bước 1-GV cùng HS nhận xét ***Bước 3 : Làm việc cả lớp*** - Yêu cầu một số cặp HS chia sẻ các câu hỏi được đặt ra để khai thác kiến thức về nơi sống của bạn An và những điểm nổi bật về nơi sống của bạn An và tình cảm của An với nơi bạn sống . - GV nhận xét , kết luận .  | -HS quan sát-HS tìm hiểu và trả lời câu hỏi* HS lần lượt thực hiện
* HS chia sẻ

- HS khác góp ý , nhận xét . |
| \* GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.**\* Giáo dục địa phương: Chủ đề 1: Phú Yên quê hương em.**Hoạt động: Trải nghiệmMục tiêu: Kể được với các bạn, thầy cô về những nơi em đã để ở Phú Yên– Giới thiệu ít nhất mỗi đơn vị hành chính huyện/ thành phố một cảnh đẹp (Vũng Rô, đập Tam Giang, bãi Môn, Gành Đỏ, tháp Nhạn, bãi Rạng, bãi Từ Nham, bãi Phú Thường, cao nguyên Vân Hòa,…). | - HS lắng nghe- HS chú ý lắng nghe và tự giới thiệu: - vd: Tháp có hình tứ giác với 4 tầng, Tháp Nhạn nằm trên núi Nhạn, Tháp Nhạn là công trình kiến trúc nghệ thuật có giá trị lịch sử cao của người Chăm và đây cũng là một thắng cảnh tiêu biểu của tỉnh Phú Yên. Tháp Nhạn đã được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thê thao - Du lịch) công nhận là Di tích kiến trúc - nghệ thuật cấp quốc gia vào ngày 16 tháng 11 năm 1988. |
| **3.Luyện tập, thực hành ( 16 phút)**  |
| ***Hoạt động 2 : Tìm hiểu về nơi sống của bạn Hà*** \* Mục tiêu - Áp dụng kĩ năng quan sát tranh và kĩ năng đặt câu hỏi đã học ở Hoạt động 1 đê quan sát tranh và đặt được câu hỏi về nơi sống của bạn Hà . - Xác định được quang cảnh và hoạt động của con người nơi bạn Hà sống . |
| \* Cách tiến hành***Bước 1 : Làm việc theo cặp*** *-*Yêu cầuHS vận dụng các câu hỏi quan sát tổng thể và quan sát chi tiết bức tranh vẽ nơi sống của bạn Hà , một HS hỏi , HS khác trả lời . Sau đó đổi lại . ***Bước 2 : Làm việc cả lớp***-GV cho HS xung phong đặt câu hỏi với cả lớp về nơi sống của bạn Hà và được chỉ định HS khác trả lời ; nếu HS này trả lời đúng sẽ có quyền đặt câu hỏi cho HS khác ( tiếp tục như vậy cho đến khi xác định được quang cảnh và hoạt động của con người nơi bạn Hà sống qua việc quan sát tranh )  | -HS thực hiện**-**HS thực hiện |
| - GV kết hợp với HS nhận xét | - HS chú ý lắng nghe. |
| **4. Củng cố và nối tiếp. ( 3 phút)**- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Chuẩn bị tiết hôm sau. | - Lắng nghe  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy : Không**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đạo đức- Lớp: 1A** **CHỦ ĐỀ: SINH HOẠT NỀN NẾP****Tên bài học: BÀI 5. CHĂM SÓC BẢN THÂN KHI BỊ ỐM (tiết 1)****Thời gian thực hiện: ngày 12 tháng 11 năm 2024** | **Số tiết: 10** |

**1.Yêu cầu cần đạt**

Học xong bài nay, HS cân đạt được những yêu cầu sau:

* Nhận biết được các biểu hiện của cơ thể khi bị ốm.
* Nêu được vì sao cần tự chăm sóc bản thân khi bị ốm.
* Tự làm được những việc làm vừa sức để chăm sóc bản thân khi bị ốm.

**2.Đồ dùng dạy học**

**a.GV:** Clip “Bạn Na bị ốm” (nếu có điều kiện).

* Khăn bông, chậu, nước ấm để thực hành chườm khi bị sốt.

**b.HS:-**SGK *Đạo đức 1.*

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1/Khởi động (2 Phút)** Hát tập thể**2.Hình thành kiến thức mới (30 phút)**GV yêu cầu HS quan sát tranh ở trang 24, SGK *Đạo đức 1* và chuẩn bị kể chuyện theo tranh.-GV mời một số nhóm kể chuyện.-GV kể lại nội dung câu chuyện, vừa kể vừa chỉ vào từng tranh* Thảo luận lớp lần lượt theo các câu hỏi:
1. Bạn Na đã làm gì khi bị ốm ở lớp?
2. Việc làm ấy đã giúp gì cho bạn Na?
* GV kết luận:
1. Khi bị ốm ở lớp, bạn Na đã nói ngay với cô giáo để cô biết và đưa xuống phòng Y tế. Tại phòng Y tế, bạn Na đã kể cho bác sĩ nghe mình bị đau ở đâu, bị mệt như thế nào và uống thuốc, nằm nghỉ theo chỉ dẫn của bác sĩ.
2. Việc làm của bạn Na đã giúp bạn được chăm sóc, điều trị sớm và nhanh khỏi ốm, tiếp tục được đến trường đi học.

**Khám phá****Hoạt động 1: Tìm hiểu những biểu hiện của cơ thể khi bị ốm*****Mục tiêu:*** HS nhận biết được một số biểu hiện dễ nhận thấy của cơ thể khi bị ốm.***Cách tiến hành:**** GV yêu cầu HS quan sát tranh ở trong SGK *Đạo đức 1,* trang 25 và nêu các biểu hiện của cơ thể khi bị ốm.
* Mời mỗi HS nêu một biểu hiện.
* GV hỏi thêm: Ngoài ra, em còn biết thêm biểu hiện nào khác khi bị ốm?
* GV kết luận:
1. Khi bị ốm, cơ thể thường có những biểu hiện dễ nhận thấy như: hắt hơi, chảy nước mũi, đau đầu, đau bụng, đau họng, ho, sốt, người có nhiều nốt mẩn đỏ,...
2. Việc nhận ra những biểu hiện của cơ thể khi bị ốm rất cần thiết, giúp chúng ta có thể chữa trị kịp thời, bệnh sẽ mau khỏi hơn.

**Hoạt động 2: Tìm hiểu những việc cần làm khi bị ốm*****Mục tiêu:*** HS xác định được những việc các em cần làm phù hợp với lứa tuổi khi bị ốm.***Cách tiến hành:**** GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm: Quan sát tranh mục ở b SGK *Đạo đức 1,* trang 26 và xác định những việc các em cần làm khi bị ốm.
* GV mời mỗi nhóm trình bày một việc cần làm. Với mỗi việc, GV yêu cầu HS có thể nói rõ thêm: Vì sao việc làm đó lại cần thiết?
* GV hỏi thêm: Ngoài ra, em còn biết thêm những việc nào khác mà các em cần làm khi bị ốm?
* GV kết luận:
1. Khi bị ốm, các em nên:

+ Nói ngay với thầy cô giáo, cha mẹ hoặc người lớn.+ Kể rõ cho bác sĩ nghe: Em bị đau ở đâu? Bị mệt như thế nào? Trước đó, em đã ăn gì? Uống gì?... Và trả lời các câu hỏi của bác sĩ khi khám bệnh.+ Nghỉ ngơi, uống thuốc theo hướng dẫn của bác sĩ, cha mẹ.+ Chườm khăn ấm (vào trán, nách, bẹn) nếu bị sốt cao.+ ...1. Cần làm những việc đó để nhận được sự hồ trợ cần thiết của thầy cô giáo, cha
* mẹ và cán bộ y tế, đê được chăm sóc và điều trị đúng cách, bệnh sẽ mau lành

**Hoạt động 3: Tìm hiểu những việc cần tránh khi bị ốm*****Mục tiêu:*** HS xác định được những việc các em cần tránh khi bị ốm.***Cách tiến hành:***GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Quan sát tranh ở mục c SGK *Đạo đức 1,* trang 26 và xác định những việc các em cần tránh khi bị ốm.* GV mời HS nêu một việc cần tránh và giải thích vì sao lại cần tránh.
* GV hỏi thêm: Ngoài ra, em còn biết thêm những việc nào khác mà các em cần tránh làm khi bị ốm?
1. GV kết luận:Khi bị ốm em cần tránh những việc sau: tự ý lấy thuốc uống, uống nước đá, tắm sông hồ, dầm mưa, chơi dưới nắng trưa, dùng thức ăn/đồ uống lạ, hoạt động nặng,...

Cần tránh những việc đó để tránh bị ngộ độc, tránh làm bệnh nặng thêm**3.Củng cố, nối tiếp: (3 phút)**-Chuẩn bị bài sau-Nhận xét tiết học | -HS hát-HS quan sát tranh-HS làm việc theo nhóm đôi.-Kể lại chuyện trong nhóm |
| -HS thảo luận. Trả lời câu hỏi |
| -HS quan sát tranh-HS chia sẻ với cả lớp  |
| -HS trả lời-HS lắng nghe |
| -HS quan sát, chia sẻ theo nhóm-HS trình bày |
| -HS lắng nghe-HS quan sát tranh, xác định những việc các em cần làm khi bị ốm-HS nêu  |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy:** không

**Tự nhiên và xã hội – Lớp 1A**

**Tên bài học : BÀI 6: NƠI EM SỐNG ( Tiết 2) - Số tiết :20**

**Thời gian thực hiện: ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**1. Yêu cầu cần đạt**

**a. Năng lực đặc thù**

**\* Về nhận thức khoa học:**

 - Giới thiệu được một cách đơn giản về quang cảnh làng xóm, đường phố và hoạt động của người dân nơi học sinh đang sống.

 - Nêu được một số công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp của công việc đó cho xã hội

**\* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Biết cách quan sát và cách đặt câu hỏi khi quan sát các hình trong bài học để phát hiện ra cảnh quan tự nhiên , vị trí của một số nơi quan trọng ở cộng đồng .

- Sử dụng được những từ phù hợp để mô tả nội dung của các hình trong bài học , qua đó nhận biết được các hoạt động sinh sống của người dân trong cộng đồng .

**\* Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

 - Nêu và thực hiện được một số việc học sinh có thể làm để đóng góp cho cộng đồng địa phương

 - Bày tỏ được sự gắn bó tình cảm của bản thân với làng xóm hoặc khu phố của mình.

b. **Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Bày tỏ sự gắn bó, tình cảm với nơi mình ở.

**-** Giao tiếp, hợp tác: bước đầu sử dụng ngôn ngữ của bản thân, cử chỉ để trình bày thông tin nơi em sinh sống.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề và giải quyết được vấn đề.

c**. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: tích cực tham gia các hoạt động trong tiết học

- Trung thực: ghi nhận kết quả việc làm của mình một các trung thực

**-** Yêu nước: yêu làng xóm, đường phố nơi em sinh sống.

**\* Giáo dục địa phương: Chủ đề 1: Phú Yên quê hương em.** Kể được với các bạn, thầy cô về những nơi em đã đến ở Phú Yên

**2. Đồ dùng dạy học**

**a. Giáo viên**

 - Các hình trong SGK .

- VBT Tự nhiên và Xã hội 1 ,

 - Video clip bài hát Quê hương tươi đẹp ( dân ca Nùng ) .

 - Yêu cầu HS sưu tầm một số hình ảnh về quang cảnh và hoạt động của người dân ở nơi sống của mình .

**b. Học sinh**

 - SGK và VBT Tự nhiên và Xã hội 1.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**TIẾT 2**

**Quang cảnh nơi em sống ( tiếp theo )**

|  |  |
| --- | --- |
|  **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (3 phút)** |  |
| - Ổn định: - Giới thiệu: Tiết học này các em sẽ tìm hiểu về nơi sống của mình  | - Hát­- Lắng nghe |
| **2. Hình thành kiến thức mới. (12 phút)** |  |
| **KHÁM PHÁ**  |
| **Hoạt động 3 : Tìm hiểu về nơi sống của em** \* Mục tiêu - Nêu được địa chỉ nơi em sống . Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về nơi em sống ,  |
| \* Cách tiến hành *Bước 1 : Làm việc theo cặp*  - Yêu cầu HS tìm hiểu về nơi sống của bạn bằng cách hỏi đáp  - Nhà bạn ở đâu ? ( Nêu rõ số nhà , tên xóm, thôn , xã , huyện , tỉnh hoặc phố , phường , quận , tỉnh / thành phố ) - Theo bạn , nơi chúng mình sống có giống với nơi sống của bạn An hay bạn Hà không ? Giống ở chỗ nào ? - Gia đình bạn thường mua thức ăn , đồ uống ở đâu ?- Ngày nghỉ , bạn thường được bố mẹ đưa đi chơi ở đâu ? Bạn có thể giới thiệu một địa điểm nổi bật mà bạn thích đến đó ( hoặc được nhiều người trong cộng đồng hay khách du lịch thích đến đó ) .- Hãy nói về tình cảm của bạn đối với nơi bạn sống *Bước 2 : Làm việc cả lớp* GV cho HS đặt câu hỏi với cả lớp về cảnh vật và hoạt động của con người ở nơi các em đang sống và được chỉ định HS khác trả lời ; nếu HS nảy trả lời đúng sẽ có quyền đặt câu hỏi cho HS khác ( tiếp tục như vậy cho đến khi HS hết câu hỏi ) .  - GV cùng HS nhận xét bổ sung**\* Giáo dục địa phương: Chủ đề 1: Phú Yên quê hương em.** Nhận biết được nơi em đang sinh sống (thuộc xã, huyện nào); mô tả đơn giản về nơi ở (gần UBND, gần trường, gần trạm y tế,…); cảnh quan xung quanh.– Giới thiệu ít nhất mỗi đơn vị hành chính huyện/ thành phố một cảnh đẹp (Vũng Rô, đập Tam Giang, bãi Môn, Gành Đỏ, tháp Nhạn, bãi Rạng, bãi Từ Nham, bãi Phú Thường, cao nguyên Vân Hòa,…). | - Một HS đặt câu hỏi , HS kia trả lời . Sau đó đổi lại -HS thực hiện-  |
| 1. **Vận dụng, trải nghiệm ( 16 phút)**

Mục Tiêu: Kể được với các bạn, thầy cô về nhưng nơi em đã đến ở Phú Yên | HS tự giới thiệu: - vd: Tháp có hình tứ giác với 4 tầng, Tháp Nhạn nằm trên núi Nhạn, Tháp Nhạn là công trình kiến trúc nghệ thuật có giá trị lịch sử cao của người Chăm và đây cũng là một thắng cảnh tiêu biểu của tỉnh Phú Yên. Tháp Nhạn đã được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thê thao - Du lịch) công nhận là Di tích kiến trúc - nghệ thuật cấp quốc gia vào ngày 16 tháng 11 năm 1988. |
| ***Hoạt động 4 : Đóng vai “ Hướng dẫn viên du lịch ”*.** **\*** Mục tiêu- Hướng dẫn HS giới thiệu được một cách đơn giản về quang cảnh làng xóm, đường phố và hoạt động của người dân nơi học sinh đang sống cùng với gia đình - Giới thiệu được quang cảnh và hoạt động của con người ở nơi HS đang sống . - Bày tỏ được sự gắn bó , tình cảm của bản thân với làng xóm hoặc khu phố của mình .  |
| \* Cách tiến hành *Bước 1 : Làm việc theo nhóm* -GV yêu cầu HS sắp xếp những tranh ảnh của nhóm và xây dựng nội dung giới thiệu về nơi sống của mình . - HD HS đóng vai “ Hướng dẫn viên du lịch " - GV theo dõi hướng dẫn *Bước 2 : Làm việc cả lớp* - Yêu cầu các nhóm lần lượt đóng vai “ Hướng dẫn viên du lịch ” để giới thiệu nơi sống của mình- GV cùng HS nhận xét , đánh giá . | -HS thảo luận theo nhóm :Nhóm trưởng củng các bạn tập hợp , sắp xếp-Nhóm cử ra một hoặc hai , ba bạn cùng đóng vai “ Hướng dẫn viên du lịch " dựa trên những tranh ảnh của nhóm đã sưu tầm được và phân công nhau trình bày từng nội dung .-Các nhóm lần lượt đóng vai -Cả lớp bình bầu xem nhóm nào sau tầm được nhiều tranh ảnh , sắp xếp đẹp , giới thiệu được điểm nổi bật về cảnh vật và hoạt động của con người cũng như thể hiện được tình cảm của các em đối với nơi sống của mình .  |
| **4. Củng cố và nối tiếp.(4phút)**- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Chuẩn bị tiết hôm sau. | - Lắng nghe  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy : Không.**

**Môn: TIẾNG VIỆT-lớp 1A**

**Tên bài học: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I: ĐỌC THÀNH TIẾNG ( 2 TIẾT);**

**Số tiết: 111+ 112**

**Thời gian thực hiện: Ngày 12 tháng 11 năm 2024**

 **1.Yêu cầu cần đạt**

- Mỗi HS trong lớp đọc một đoạn văn khoảng 30 tiếng chứa vần đã học. Ngữ liệu đánh giá là các đoạn đã được đánh số thứ tự trong bài Tập đọc Nằm mơ ở Sách giáo khoa

- Khơi gợi tình nhân ái, tình cảm gia đình. Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế; góp phần phát triển năng lực tự chủ, tự học và giao tiếp, hợp tác

 -HS yêu thích ngôn ngữ tiếng việt, chăm đọc sách

 **2.Đồ dùng dạy học**

GV: Tranh minh họa bài đọc, giấy khổ to viết bài đọc

 HS: Sách Tiếng việt, bộ đồ dùng tiếng việt

 **3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| Tiết 11. Hoạt động mở đầu 5p- GV nêu mục đích của tiết ôn tập- Giới thiệu bài học: Ôn tập giữa học kì I: Đọc thành tiếng bài: Nằm mơ2. Hoạt động hình thành kiến thức mới 25p-Cho HS xem tranh và giới thiệu bài đọc- GV đọc mẫu- Luyện đọc từ khó:nhòm nhòm, gầm ghế…- Tổ chức cho HS đọc thầm bài đọc.- Bài đọc được chia làm mấy đoạn?- Nêu yêu cầu luyện đọc toàn bài\* Luyện đọc đọc/ bài. - Tổ chức đọc nối tiếp đoạn theo cá nhân.\* Giải lao 5p- Lưu ý HS ngắt nghỉ khi đọcTiết 2\* Tiếp tục luyện đọc, thi đọc 20p- Mời HS thi đọc đoạn, thi đọc cả bài- HS nhận xét, tuyên dương.\* Giải lao 3p\* Tìm hiểu bài 7p- Chi bị mất gì?- Vì sao Chi nghĩ chị Trà sẽ tìm dép cho em?- Vậy dép của Chi do ai kiếm được?- GV chốt: Chi nằm mơ thấy chị Trà hứa tìm dép cho, đó chỉ là mơ nhưng Chi lại tưởng thật.3. Hoạt động củng cố và nối tiếp 5p- Đánh giá tiết học, khen ngợi biểu dương khen ngợi HS đọc tốt, động viên HS cần cố gắng luyện đọc. | - 3 – 4 hs đọc tên bài-HS quan sát tranh chia sẻ những gì nhìn thấy trong tranh-HS lắng nghe và theo dõi SGK-HS đọc theo cá nhân- HS đọc thầm- HS nêu: 4 đoạn- HS đọc đoạn cá nhân - HS thi đọc cá nhân -HS đọc và trả lời-HS đọc và trả lời-HS đọc và trả lời-HS lắng nghe |

 **4. Điều chỉnh sau bài dạy:không**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

TV-lớp 1A

**Tên bài học: TẬP VIẾT**: **LUYỆN TẬP THÊM - BÀI ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**Số tiết: 113**

**Thời gian thực hiện: ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Viết đúng ham múa, chăm làm, nem nép, nơm nớp, rì rầm, lom khom, lổm ngổm, thiêm thiếp, phốp pháp - chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét.

- Học sinh biết ngồi viết đúng tư thế; biết cách cầm bút, tập viết đúng viết đẹp; có ý thức giữ gìn sách, vở, đồ dùng học tập,...

- HS rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mĩ khi viết chữ. Góp phần hình thành cho học sinh ý thức tự giác học tập, có trách nhiệm với bản thân, yêu thích môn học.

**2. Đồ dùng dạy học**

- GV: Bảng phụ viết các vần, tiếng cần luyện viết.

 - HS: Vở Luyện viết

**3. Các hoạt động dạy và học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. Hoạt động khởi động: 5p- Ổn định- Cho HS chơi: Ai viết đúng, viết đẹp- Giới thiệu bài: Giáo viên giới thiệu: Hôm nay các em sẽ tập viết các chữ, tiếng bài luyện tập thêm2. Hoạt động hình thành kiến thức mới 5pham múa, chăm làm, nem nép, nơm nớp, rì rầm, lom khom, lổm ngổm, thiêm thiếp, phốp pháp- Cho nói cách viết, độ cao các con chữ.- GV hướng dẫn lại quy trình viết3. Hoạt động luyện tập, thực hành 9pa) HĐ 1: Tập viết:ham múa, chăm làm, nem nép, nơm nớp, rì rầm- Cho 1 HS đọc các từ ngữ; nói cách viết, độ cao các con chữ. nối nét hay để khoảng cách giữa các chữ.- GV vừa viết mẫu từng vần, từ ngữ, vừa hướng dẫn quy trình viết. Chú ý độ cao các con chữ, cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh trong các tiếng- Cho HS viết các vần, từ ngữ trong vở Luyện viết 1, tập một.\* Giải lao 3pb) HĐ 2 Tập viết: lom khom, lổm ngổm, thiêm thiếp, phốp pháp 10p- Cho 1 HS đọc các từ ngữ; nói cách viết, độ cao các con chữ.- GV vừa viết mẫu từng vần, từ ngữ, vừa hướng dẫn quy trình viết. Chú ý độ cao các con chữ, cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh trong các tiếng- Cho HS viết các từ ngữ trong vở Luyện viết 1, tập một.3. Hoạt động củng cố và nối tiếp 3p- GV nhận xét tiết học; khen ngợi, biểu dương HS.- Nhắc những HS chưa hoàn thành bài viết tiếp tục luyện viết. | HS hát- HS chơi- 1 HS đọc - HS xung phong nói cách viết, độ cao các con chữ .- Hs lắng nghe, theo dõi- HS đọc- HS đọc, theo dõi- HS viết các từ ngữ trong vở Luyện viết 1, tập một.- Hs lắng nghe- HS tập viết |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………

TUẦN 10

**GDTC lớp1A**

**BÀI : ÔN CÁC TƯ THẾ VẬN ĐỘNG CƠ BẢN**

**HỌC TƯ THẾ TAY DANG NGANG, TAY CHẾCH CAO**

**TRÒ CHƠI: “THỎ NHẢY TIẾP SỨC”-Số tiết:19**

**Thời gian thực hiện: ngày 14 tháng 11 năm 2024**

1.**Yêu cầu cần đạt:**

-Biết thực hiện vệ sinh sân tập, chuẩn bị dụng cụ trong tập luyện.

- Thực hiện được các tư thế vận động cơ bản đã học

- Thực hiện được tư thế tay dang ngang, tay chếch cao.

 -Biết quan sát tranh ảnh và động tác mẫu của GV để tập luyện.

.-Tích cực tham gia tập luyện

**2. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường TH Hòa Quang Nam

**- Phương tiện:** GV và HS chuẩn bị trang phục thể thao,tranh ảnh minh họa bài học, một số dụng cụ phục vụ trò chơi.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1.Hoạt động mở đầu**Nhận lớpKhởi động- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “nhảy đúng nhảy nhanh”**2.Hình thành kiến thức mới:****Hoạt động 1****\* Kiến thức.** - Ôntư thế vận động của đầu và cổ, tư thế tay chếch sau, tay đưa ra trước\***Luyện tập**Tập đồng loạtTập theo tổ nhómTập theo cặp đôiThi đua giữa các tổ\* Trò chơi “thỏ nhảy tiếp sức”**Hoạt động 2**\***Kiến thức**Tư thế tay dang ngang bàn tay ngửa, tay dang ngang bàn tay úp.tay dang ngang bàn tay ngửa, bàn tay úp\***Luyện tập****Hoạt động 3**\***Kiến thức**Tư tay chếch caohai tay chếch cao\***Luyện tập****3.Củng cố và nối tiếp;**\* Thả lỏng cơ toàn thân. \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà\* Xuống lớp | 5 – 7’2 x 8 N16-18’2 x 8N2 lần 4 lần 4 lần1 lần 3-5’4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- Gv HD học sinh khởi động.- GV hướng dẫn chơiCho HS ôn tập- GV hô - HS tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho HS.- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luậtCho HS quan sát tranhHô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫuGV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- GV hô - HS tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho HS.Cho HS quan sát tranhHô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫuGV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- GV hô - HS tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho HS.- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau.  | Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.- Đội hình hang ngangHS ôn tậpHS quan sát GV làm mẫu- Đội hình tập luyện đồng loạt. ĐH tập luyện theo tổ GV -ĐH tập luyện theo cặp đôi- Từng tổ lên thi đua - trình diễn  ---------- ----------HS thực hiện thả lỏng- ***ĐH kết thúc*** |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:không**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Môn: Toán-Lớp 1A**

 **Bài 23.KHỐI HỘP CHỮ NHẬT – KHỐl LẬP PHƯƠNG**-**Số tiết :29**

**Thời gian thực hiện: ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**1.Yêu cầu cần đạt:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Có biểu tượng về khối hộp chữ nhật, khối lập phương.

- Nhận biết được các đồ vật trong thực tế có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương.

-Thông qua việc lắp trình bày ý tưởng, đặt câu hỏi và trả lời về các hình đà học, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học.

- Phát triển các NL toán học:NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**2. Đồ dùng dạy học:**

a. Giáo viên

- Một số đồ vật có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương.

- Một số khối hộp chữ nhật, khối lập phương bằng gỗ hoặc bằng nhựa màu sắc khác nhau.

b. Học sinh: Bộ đồ dùng học toán- hình khối

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Khởi động (3 phút)

Ổn định: HátThực hiện theo nhóm, HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn, các bạn trong nhóm cầm đồ vật, chia sẻ hiểu biết về hình dạng cùa đồ vật đó.1. **Hình thành kiến thức mới (10 phút)**
 |  |
| Hoạt động 1 .HS thực hiện lần lượt các thao tác sau dưới sự hướng dẫn của GV:- GV hướng dẫn HS quan sát một khối hộp chữ nhật, xoay, lật, chạm vào các mặt của khối hộp chữ nhật đó và nói: “Khối hộp chữ nhật”. | -HS lấy ra một nhóm các đồ vật có hình dạng và màu sắc khác nhau.HS lấy ra một số khối hộp chữ nhật với màu sác và kích thước khác, nói: “Khối hộp chữ nhật”. |
|  | - HS cầm hộp sữa có dạng khối hộp chữ nhật nói: “Hộp sữa có dạng khối hộp chữ nhật”. |
|  | - Thực hiện thao tác tương tự với khối lập phương. |
| 2.HS thực hành theo nhóm yêu cầu: xếp riêng đồ vật thành hai nhóm (các đồ vật dạng khối hộp chữ nhật, các đồ vật có dạng khối lập phương). |  |
| 3. Luyện tập,thực hành (15 phút)**Bài 1.** HS thực hiện theo cặp:- Cho HS xem tranh và nói cho bạn nghe đồ vật nào có dạng khối hộp chữ nhật, đồ vật nào có dạng khối lập phương. Chắng hạn: Tủ lạnh có dạng khối hộp chữ nhật, con súc sắc có dạng khối lập phương. | - quanh lớp học có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương. |
| Bài 2a) Cho HS tự đếm số khối hộp chữ nhật, khối lập phương ở mỗi hình vẽ. Chia sẻ kết quả. Chắng hạn: Chiếc bàn gồm 5 khối hộp chữ nhật; Con ngựa gồm 10 khối lập phương và 4 khối hộp chữ nhật. | - HS thực hiện  |
| b)Cho HS suy nghĩ, sử dụng các khối hộp chữ nhật, khối lập phương để ghép thành các hình như gợi ý hoặc các hình theo ý thích. Mời bạn xem hình mới ghép được và nói cho bạn nghe ý tưởng ghép hình của mình. | - HS thực hiện  |
| GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn. |  |
| 4.Vận dụng: (5 phút)Thực hiện theo cặp hoặc theo nhóm: Kể tên các đồ vật có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương trong thực tế.  | - Chia sẻ trước lớp. |
| 5.Củng cố, nối tiếp (2 phút)- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?- Về nhà, em hãy quan sát xem những đồ vật nào có dạng khối hộp chữ nhật, những đồ vật nào có dạng khối lập phương để hôm sau chia sẻ với các bạn.- Nhận xét, tuyên dương. |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

**Môn: TIẾNG VIỆT-Lớp 1A**

**Tên bài học: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I: ĐỌC THÀNH TIẾNG ( 2 TIẾT);**

**Số tiết: 114+ 115**

**Thời gian thực hiện: ngày 13 tháng 11 năm 2024**

 **1.Yêu cầu cần đạt**

-Mỗi HS trong lớp đọc một đoạn văn khoảng 30 tiếng chứa vần đã học. Ngữ liệu đánh giá là các đoạn đã được đánh số thứ tự trong bài đọc mà sgk đã giới thiệu, có thể lựa chọn một vài bài trong sgk mà HS đã học trước đó

 -HS yêu thích ngôn ngữ tiếng việt, chăm đọc sách

 **2.Đồ dùng dạy học**

GV: Tranh minh họa bài đọc, giấy khổ to viết bài đọc

 HS: Sách Tiếng việt, bộ đồ dùng tiếng việt

 **3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| Tiết 11. Hoạt động mở đầu 5p- GV nêu mục đích của tiết ôn tập- Giới thiệu bài học: Ôn tập giữa học kì I: Đọc thành tiếng bài: Hứa và làm2. Hoạt động hình thành kiến thức mới 25p-Cho HS xem tranh và giới thiệu bài đọc- GV đọc mẫu- Luyện đọc từ khó:thăm, quả thơm, chả nhớ, tệ quá, sửa chữa- Tổ chức cho HS đọc thầm bài đọc.- Bài đọc được chia làm mấy đoạn?- Nêu yêu cầu luyện đọc toàn bài\* Luyện đọc đọc/ bài. - Tổ chức đọc nối tiếp đoạn theo cá nhân.- Lưu ý HS ngắt nghỉ khi đọc\* Giải lao 5p- Lưu ý HS ngắt nghỉ khi đọcTiết 2\* Tiếp tục luyện đọc, thi đọc 20p- Mời HS thi đọc đoạn, thi đọc cả bài- HS nhận xét, tuyên dương. \* Giải lao 3p\* Tìm hiểu bài 7p-Mời HS đọc đoạn 1và trả lời- Khi đi thăm bà, khỉ đã hứa điều gì?-Mời HS đọc đoạn 2 và trả lời- Khi về, khỉ có đem quà gì cho thỏ và nhím không?- Mời HS đọc đoạn 3 và trả lời- Mẹ khỉ đã nói gì với khỉ? Sau khi nghe mẹ nói khỉ đã làm gì?- GV nêu ý nghĩa bài: cần giữ đúng lời hứa.Đã hứa thì phải làm không nên hứa xuông mà không làm sẽ đánh mất lòng tin của người khác đối với mình3. Hoạt động củng cố và nối tiếp 5p- Đánh giá tiết học, khen ngợi biểu dương khen ngợi HS đọc tốt, động viên HS cần cố gắng luyện đọc. | - 3 – 4 hs đọc tên bài-HS quan sát tranh chia sẻ những gì nhìn thấy trong tranh-HS lắng nghe và theo dõi SGK-HS đọc theo cá nhân- HS đọc thầm- HS nêu: 3 đoạn- HS đọc đoạn cá nhân - HS thi đọc cá nhân -HS đọc và trả lời-HS đọc và trả lời-HS đọc và trả lời-HS lắng nghe |

 **4. Điều chỉnh sau bài dạy: không**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Môn:TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học:ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I: ĐỌC THÀNH TIẾNG BÀI: LỪA VÀ NGỰA (GV TỰ CHỌN) , Số tiết: 116**

**Thời gian thực hiện : ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**1. Yêu cầu cần đạt**

 - HS đọc được đoạn văn, khoảng 30 tiếng chứa các vần đã học. Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng trong bài tập đọc *Lừa và ngựa.*

 - Viết đúng các vần, tiếng, từ…đã học

 - Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế; góp phần phát triển năng lực tự chủ, tự học và giao tiếp, hợp tác.

**2. Đồ dùng dạy – học**

- GV:Tranh ảnh, bài giảng pp.

- HS: Sgk, Bảng cài, bảng con, phấn, vở Bài tập Tiếng Việt .

 **3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Hoạt động mở đầu 3p- Ổn định- Giới thiệu bài: GV nêu mục đích của tiết ôn tập2. Hoạt động luyện tập, thực hành 5pa) HĐ1: GV giới thiệu bài đọc:Lừa và ngựa- Tổ chức cho HS đọc thầm bài đọc.- Bài đọc được chia làm mấy đoạn?- Nêu yêu cầu luyện đọc toàn bàib) HĐ2: Luyện đọc đoạn/ bài. 12p- Tổ chức đọc nối tiếp đoạn theo cặp, cá nhân.-Lưu ý HS ngắt nghỉ khi đọc.\* Glao 3p c) HĐ3: Thi đọc 5p-Gọi HS bốc thăm đoạn văn, đọc.- GV + HS nhận xét, tuyên dương.d) HĐ4: Tìm hiểu bài 5p- Nêu lại nội dung câu chuyện- GV củng cố ý nghĩa bài: Ngựa phải chịu hậu quả từ việc không giúp đỡ lừa. Nếu ngựa chịu giúp lừa một chút thì lừa đã không ngã ra bờ cỏ, thở hí hóp và ngựa đã không phải chở tất cả đồ của lừa. Cho nên, giúp đỡ người khác nhiều khi cũng là giúp mình. Chắc là chú ngựa trong câu chuyện này đã hiểu ra điều đó.3. Hoạt động củng cố và nối tiếp 2p-GV dặn HS về nhà kể cho người thân nghe điều em đã hiểu ra từ câu chuyện Lừa và ngựa- Nhận xét tiết học, khen ngợi HS đọc tốt, động viên HS cần cố gắng luyện đọc. | - Hát- HS lắng nghe-HS đọc thầm- HSTL-HS thực hiện-HS nêu- HS đọc-HS nêu ý hiểu-HS nghe- HS lắng nghe |

 **4. Điều chỉnh sau bài dạy:không**

………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………

**------------------------------**

**Môn:TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học:ÔN TẬP GHKI: ĐỌC HIỂU, VIẾT ( BÀI LUYỆN TẬP) ( tiết 1)**

**Số tiết: 117**

**Thời gian thực hiện : ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Đọc đúng, hiểu và làm đúng các bài tập nối ghép, đọc hiểu.

- Nhớ quy tắc chính tả c/k, làm đúng BT điền chữ c hoặc k. Chép đúng câu văn

 - Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế; góp phần phát triển năng lực tự chủ, tự học và giao tiếp, hợp tác

**2. Đồ dùng dạy – học**

- GV:Tranh ảnh, bài giảng pp.

- HS: Sgk, Bảng cài, bảng con, phấn, vở Bài tập Tiếng Việt .

 **3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Hoạt động khởi động 5’- Trò chơi : Hái hoa dân chủ- Giới thiệu bài: Các em sẽ luyện tập, làm bài kiểm tra viết trong sgk2. Hoạt động luyện tập, thực hành 10’\* ĐọcBài 1- GV nêu yêu cầu bài: Nối từ ngữ với hình- Hướng dẫn HS làm bài- Y/c HS suy nghĩ, làm bàiấm trà 🡪 3, quả mơ 🡪4, tam ca 🡪 1, cá trắm 🡪 5, cửa chớp 🡪 2- GV và hs nhận xét\* Glao 5’Bài 2 10’- GV nêu yêu cầu bài: Nối đúng- Hướng dẫn HS làm bài+ Y/C hs đọc từng câu và đọc cả bài truyện cò và quạ- Cho HS làm bài tậpa) quạ 1) che cho gà, xua quạ đib) cò 2) sắp chộp gà nhép- GV gọi hs nhận xét và chữa bài4. Hoạt động củng cố và nối tiếp 5’**-** GV cho HS đọc lại bài- Nhận xét, tuyên dương HS học tốt | - HS chơi- Lắng nghe- Lắng nghe- HS đọc thầm từng từ ngữ, nối từng từ ngữ với hình tương ứng- HS làm bài- Lắng nghe- HS đọc- HS làm bài- HS nhận xét |

 **4. Điều chỉnh sau bài dạy:không**

………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………

**-----------------------------**

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I: ĐỌC HIỂU, VIẾT - BÀI LUYỆN TẬP**

**( Tiết 2); Số tiết: 118**

**Thời gian thực hiện :**ngày 15 tháng 11 năm 2024

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Nhớ quy tắc chính tả c/k, làm đúng BT điền chữ c hoặc k

- Chép đúng câu văn

- GDHS yêu thích tiếng việt, rèn tính chăm chỉ

**2. Đồ dùng dạy học**

- GV: Thẻ chữ , bảng phụ để HS làm BT, phiếu bài tập

- HS: Bảng con, phấn, vở Bài tập Tiếng Việt .

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Tiết 1**1. Hoạt động khởi động :5p- Trò chơi : Hái hoa dân chủ- Giới thiệu bài: Các em sẽ luyện tập, làm bài kiểm tra viết trong sgk2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 7pa) HĐ 1: Bài 1 - GV nêu yêu cầu bài: Điền c hay k?- Gọi hs nhắc lại quy tắc chính tả để điền đúng c hay k vào chỗ trống- GV chốt quy tắc chính tả c / k ; cả lớp đọc lại để ghi nhớ: k chỉ kết hợp với e, ê, i. / c kết hợp với các chữ còn lại: a, o, ô, ơ, u, ư,...- Cho HS làm bài vào VBT.- Gọi HS nêu kết quả, cho cả lớp đọc lạiCam, cửa sổ, kim.- GV và hs nhận xét\* Giải lao 3pb) HĐ 2: Bài 2 10p - GV nêu yêu cầu bài, đưa nội dung câu văn cần chép- Cho 1 HS đọc, cả lớp đọc câu văn, chú ý những từ dễ viết sai (nép, khóm tre).- Cho HS nhìn mẫu chữ trên trong VBT, chép lại câu văn (cỡ chữ vừa).- GV chữa bài cho HS, nhận xét chung.c) HĐ 3: Cho HS luyện đọc lại các bài tập đọc đã học 7p3. Hoạt động củng cố và nối tiếp 3p**-** GV cho HS đọc lại bài- Nhận xét, tuyên dương HS học tốt | - HS chơi- Lắng nghe- HS làm bài vào VBT- HS nêu câu trả lời- Lắng nghe- HS đọc- HS làm bài- Viết xong, soát lỗi, sửa lỗi.- Lắng nghe- HS nhắc lại- HS làm, hs đọc- HS nhận xét- Lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:không**

………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………

---------------------------------

**Môn: TOÁN**

**Tên bài học:LÀM QUEN VỚI PHÉP TRỪ - DẤU TRỪ ( Tiết 2) Số tiết: 30**

**Thời gian thực hiện : ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Làm quen với phép trừ qua các tình huống có thao tác bớt, nhận biết cách sử dụng các dấu (-, =).

- Nhận biết ý nghĩa của phép trừ (với nghĩa bớt) trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển các NL toán học: NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học. Bồi dưỡng các phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm; năng lực tự học, hợp tác, vận dụng những gì đã học để giải quyết vấn đề..

**2. Đồ dùng dạy học**

- GV: Các que tính, các chấm tròn, các thẻ số, các thẻ dấu (-, =), thanh gài phép tính. Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép trừ (với nghĩa bớt).

 - HS: Sách gk, vở BT

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Hoạt động mở đầu : 5p- Cho HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau :+ Quan sát bức tranh tình huống.+ Nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh, chẳng hạn: Có 5 con chim đậu trên cây. Có 2 con bay đi. Trên cây còn lại bao nhiêu con chim?- GV hướng dẫn HS xem tranh, giao nhiệm vụ và gợi ý để HS chia sẻ những gì các em quan sát được.2. Hoạt động hình thành kiến thức mới : 12 p\* Cho HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau:- Lấy ra 5 que tính. Bớt đi 2 que tính. Hỏi còn lại bao nhiêu que tính?- HS nói, chẳng hạn: “Có 5 que tính. Bớt đi 2 que tính. Còn lại 3 que tính”.- HS làm tương tự với các chấm tròn: Lấy ra 5 chấm tròn. Bớt đi 2 chấm tròn. Hỏi còn lại bao nhiêu chấm tròn?\* GV lưu ý hướng dẫn HS sử dụng mẫu câu khi nói: Có... Bớt đi... Còn ...\* Hoạt động cả lớp:- GV dùng các chấm tròn để diễn tả các thao tác HS vừa thực hiện.- HS nghe GV giới thiệu phép trừ, dấu trừ: nhìn 5-2 = 3; đọc năm trừ hai bằng ba.- GV giới thiệu cách diễn đạt bằng kí hiệu toán học 5-2 = 3.\* Củng cố kiến thức mới:- GV nêu tình huống khác, HS đặt phép trừ tương ứng rồi gài thẻ phép tính vào thanh gài. Chẳng hạn: GV nêu: “Có 5 chấm tròn. Bớt đi 3 chấm tròn. Hỏi còn lại bao nhiêu chấm tròn? Bạn nào nêu được phép tính”. HS gài phép tính 5-3=2 vào thanh gài.- HS tự nêu tình huống tương tự rồi đố nhau đưa ra phép trừ.\* Glao 3p3. Hoạt động luyện tập thực hành 10p**Bài 1**- Cho cá nhân HS làm bài 1: HS quan sát tranh, chẳng hạn:+ Có 3 chú ếch đang ngồi trên lá sen, 1 chú ếch nhảy xuống ao. Hỏi còn lại bao nhiêu chú ếch đang ngồi trên lá sen?+ Đọc phép tính và nêu số thích họp ở ô dấu ? rồi ghi phép tính 3-1=2 vào vở.- Đặt câu hỏi cho nhau, nói cho nhau về tình huống trong bức tranh và phép tính tưong ứng. Chia sẻ .- GV chốt lại cách làm bài, gợi ý để HS sử dụng mẫu câu khi nói về các bức tranh: Có... Bớt đi... Còn...**Bài 2**. Cho cá nhân HS quan sát tranh vẽ, nhận biết phép tính thích họp với từng tranh vẽ; Thảo luận với bạn về chọn phép tính thích hợp cho từng tranh vẽ, lí giải bằng ngôn ngữ cá nhân. Chia sẻ trước lóp.GV chốt lại cách làm bài.**Bài 3.** Cho cá nhân HS quan sát các tranh vẽ, nêu phép tính phù hợp với mỗi tranh vẽ dựa trên sơ đồ đã cho, suy nghĩ và kể cho bạn nghe một tình huống theo mỗi tranh vẽ. Chia sẻ trước lớp.4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm 3pHS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ (với nghĩa bớt) rồi chia sẻ với bạn, chẳng hạn: “Hà có 5 cái kẹo. Hà cho bạn 1 cái kẹo. Hỏi Hà còn lại mấy cái kẹo?”.5. Hoạt động củng cố và nối tiếp 2p- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?- Nhận xét tiết học. Dặn HS chuẩn bị tiết sau. | - HS thực hiện lần lượt các hoạt động .- HS thực hiện lần lượt các hoạt động theo hướng dẫn:- HS nói, - HS làm tương tự với các chấm tròn: - HS nghe GV giới thiệu phép trừ, dấu trừ; đọc năm trừ hai bằng ba.- HS đặt phép trừ tương ứng rồi gài thẻ phép tính vào thanh gài. - HS tự nêu tình huống tương tự rồi đố nhau đưa ra phép trừ.- Cá nhân HS làm bài 1: HS quan sát tranh+ Đọc phép tính và nêu số thích họp ở ô dấu ? rồi ghi phép tính - HS thực hiện- HS thực hiện- Chia sẻ trước lóp.- Cá nhân HS thưc hiện- Chia sẻ .- HS thực hiện- HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ (với nghĩa bớt) rồi chia sẻ với bạn, |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy :không**…

---------------------------

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I: ĐỌC HIỂU, VIẾT (2 tiết); Số tiết: 119 + 120**

**Thời gian thực hiện: Ngày 15 tháng 11 năm 2024**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Đọc, viết được các âm, vần, từ, câu đã học từ bài 1 đến bài 51. Luyện đọc thêm một số tiếng, từ, câu có âm, vần đã học. Hiểu được nội dung các bài tập đọc

- Viết được các âm, vần đã học. Luyện viết thêm từ, câu

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên, yêu ngôn ngữ Tiếng Việt. Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế; góp phần phát triển năng lực tự chủ, tự học và giao tiếp, hợp tác

**2. Đồ dùng dạy học**

- GV: Bảng phụ

- HS: Bảng con, phấn, bút dạ để học sinh tập viết; Sách GK .

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1. Hoạt động khởi động 5’Cho học sinh chơi trò chơi “Đọc đúng, đọc nhanh”2. Hoạt động luyện tập, thực hành 12’**a) HĐ 1: Ôn các âm, vần**- Cho HS nhắc lại các âm đã học, cho HS viết vào bảng con- Cho HS nhắc lại các vần đã được học, cho HS viết bảng conCác vần: am, ap, ăm, ăp, âm, âp, êm, êp, em, ep, im, ip,iêm, iêp, om, op, ôm, ôp, ơm, ơp.\* Giải lao 3’**b) HĐ 2: Luyện đọc các vần, từ, câu 15p**- Cho HS luyện đọc lại các vần- Cho HS luyện đọc các từ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Chia quà | ngựa đua | số tám | ấm áp |
| nằm nghỉ | tập võ | khắp nhà | xem phim |
| làm đẹp | thềm nhà | lúa nếp | chim sẻ |
| chiêm chiếp | lom khom | tốp ca | nơm nớp |
| que kem | nhóm lửa | thềm nhà | vạm vỡ |

- Luyện đọc đoạn văn Nghỉ hè, bé về quê. Bà đưa bé đi chợ. Chợ họp ở bờ đê. Chợ có cá rô phi, cá mè, cá chép. Chợ có quả me, quả dưa, quả lê. Bà mua cam làm quà cho bé. Về nhà, bé để quả to cho bà, quả nhỏ cho bé. - Cho HS đọc thầm- Cho HS thi đọc đoạn văn **Tiết 2****c) HĐ 3: Luyện đọc hiểu 15’**- Giáo viên nêu câu hỏi cho HS trả lời: Bà đưa bé đi đâu? Chợ quê có gì? Bé làm gì khi về nhà? Em thấy bạn nhỏ trong đoạn văn như thế nào? - Cho hs tự luyện đọc các bài tập đọc trong sgk- Cho HS trả lời một số câu hỏi tìm hiểu bài\* Giải lao 3’**d) HĐ 4 Luyện viết 14’**- GV đọc cho HS viết vào vở một số âm, vần- Đọc cho HS viết từ: nho khô, tre ngà, phá cỗ, thợ xẻ, ngõ nhỏ, nghỉ hè, ghi nhớ, giò chả, chó xù, mỏ gà…Chăm làm, bắp ngô, lập bập, que kem, chỏm mũ, bếp lửa…- Cho HS nghe viết: Bà mua cam làm quà cho bé**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp 3’**GV nhận xét tiết học; dặn HS về nhà trường xuyên rèn đọc, luyện viết chữ trên bảng, giấy nháp | - HS chơi- HS nhắc lại các âm- HS viết bảng con- HS luyện đọc - Có thể đánh vần hoặc đọc trơn (cá nhân, cả lớp):- HS đếm số câu- HS đọc thầm- HS thi đọc đoạn văn- HS đọc- HS suy nghĩ, trả lời- HS luyện viết |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Mĩ thuật – Lớp 1A**

**Tên bài học: BÀI 5: NÉT GẤP KHÚC, NÉT XOẮN ỐC ( tiết 2)Số tiết: 10**

**Thời gian thực hiện: Ngày 15 tháng 11 năm 2024**

**1.Yêu cầu cần đạt**

a. Phẩmchất

Bài học góp phần bồi dưỡng cho Hs các phẩm chất như: chăm chỉ, ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học, tôn trọng sản phẩm mĩ thuật,…thông qua một số biểu hiện và hoạt động chủ yếu sau:

* Chuẩn bị đồ dùng, vật liệu,… phục vụ học tập.
* Biết thu gom giấy vụn vào thùng rác, không để hồ dán dính trên bàn, ghế,...
* Có ý thức bảo quản sản phẩm mĩ thuật của mình, của bạn; tôn trọng sản phẩm của bạn bè và người khác tạo ra.

b. Năng lực

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

\*Năng lực mĩ thuật

* Nhận biết được nét gấn khúc, nét xoắn ốc; biết vận dụng các nét đó để tạo sản phẩm theo ý thích.

 - Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

\*Năng lực chung

* Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để thực hành, sáng tạo; tự giác thực hiện nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn trao đổi, thảo luận và nhận xét sản phẩm.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng công cụ, giấy màu, họa phẩm để tạo nên sản phẩm.
* \*Năng lực đặc thù khác
* Năng lực ngôn ngữ: Biết trao đổi, thảo luận và giới thiệu, nhận xét,…sản phẩm.
* Năng lực thể chất: vận dụng sự khéo léo của bàn tay để thực hiện các thao tác như: cuộn, gấp, uốn,…

 **2.Đồ dùng dạy học**

* Giáo viên**:** SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; Giấy màu, kéo, bút chì, hình ảnh trực quan; hình ảnh minh họa. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nên có).

Học sinh: SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; Giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy chì, hồ dán, kéo, bìa giấy,…

**3.Các hoạt động dạy học chủyếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Khởi động (3 phút)**- Gợi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học- Giới thiệu nội dung tiết học.**2.Vận dụng, thực hành (30 phút)****Hoạt động 1: Hướng dẫn cho HS tìm hiểu nội dung Vận dụng.**Yêu cầu HS quan sát hình minh họa trang 27 SGK .- Cho HS trả lời câu hỏi:+ Em nhìn thấy gì trong hình?+ Con rắn được tạo nên từ nét gì?+ Cái quạt được tạo nên từ nét gì?+ Cách tạo ra con rắn, cái quạt từ nét gấp khúc, nét xoăn ốc. - GV giới thiệu thêm hình ảnh sản phẩm từ hai kiểu nét đã học.**Hoạt động 2: Tổng kết bài học.**- GV chốt lại: Có thể tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật theo ý thích từ nét gấp khúc, nét xoắn ốc.**3.Củng cố, nối tiếp (2 phút).**– Tóm tắt nội dung chính của bài học– Nhận xét kết quả học tập– Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học tiếp theo: xem trước bài 6 SGK, chuẩn bị các đồ dùng, vật liệu theo yêu cầu ở mục chuẩn bị trong Bài 6, trang 28 SGK. | - Suy nghĩ, chia sẻ, bổ sung.- HS quan sát.- HS trả lời. HS khác nhận xét bổ sung.- HS quan sát.- HS lắng nghe. |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy:** không

**Hoạt động trải nghiệm-Lớp 1A**

**Tên bài: SINH HOẠT LỚP**

 **CHIA SẺ VỀ VIỆC GIỮ GÌN TRƯỜNG, LỚP SẠCH, ĐẸP -Số tiết:30**

**Thời gian thực hiện: ngày 15 tháng 11 năm 2024**

**1.Yêu cầu cần đạt:**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Tự đánh giá việc giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp của bản thân, của bạn, của cả lớp.

 - Có tinh thần trách nhiệm trong giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

- Có ý thức và thái độ tích cực tham gia giữ gìn trường, lớp sạch đẹp.

**2. Đồ dùng dạy học:**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Khởi động (5 phút)****Ổn định: Hát****2. Các bước sinh hoạt(28 phút)*****2.1. Nhận xét trong tuần 10***- GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:*+Đi học chuyên cần:**+ Tác phong , đồng phục .**+ Chuẩn bị bài,đồ dùng học tập**+ Vệ sinh.*  + GV nhận xét qua 1 tuần học:*\* Tuyên dương:* - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.*\* Nhắc nhở:* - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.***2.2.Phương hướng tuần 11***- Thực hiện dạy tuần 11, GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện.*-* Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.- Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới. ***2.3. Giữ gìn trường lớp sạch đẹp.***- GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ theo các nội dung sau đây: + Em và các bạn đã thực hiện được các công việc cụ thể gì để góp phần giữ gìntrường, lớp sạch, đẹp? + Việc làm của bản thân, của lớp có ý nghĩa như thế nào trong việc giữ gìntrường, lớp sạch, đẹp?+ Em cảm thấy thế nào khi thực hiện được các việc làm ý nghĩa đó?- GV cho các nhóm lên chia sẻ kết quả làm việc.- GV cùng HS nhận xét**3. Củng cố và nối tiếp: 2 phút**- Nhận xét tiết học | - Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.+ Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi - Lắng nghe để thực hiện.- Lắng nghe để thực hiện.- Lắng nghe để thực hiện.- HS làm việc theo nhóm 4.- Lần lượt các nhóm đại diện lên chia sẻ.- HS nhận xét nhóm bạn |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

Âm nhạc-lớp 1

Chủ đề:Hòa bình (tiết 1)

- **HỌC HÁT: LUNG LINH NGÔI SAO NHỎ**

**- NGHE NHẠC : QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP**

**- TRẢI NGHIỆM VÀ KHÁM PHÁ: PHÂN BIỆT ÂM THANH CAO- THẤP, DÀI- NGẮN, TO- NHỎ- Số tiết: 10**

**Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 11 năm 2023**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Hát đúng ca cao độ bài hát Lung linh ngôi sao nhỏ

- Hát rõ lời và thuộc lơi, biết hát kết hợp với gõ đệm và vận động động tác đơn giản qua trò chơi

- Biết trải nghiệm và khám phá phận biệt âm thanh cao-thấp,dài ngắn,to- nhỏ qua trò chơi

- Rèn cho HS kỹ năng vận động các động tác cơ bản và biết trải nghiệm khám phá.

**2. Đồ dùng dạy học**

 - GV : Nhạc cụ đàn,song loan,trống con….

Tranh ảnh và nhạc nền

- HS: Sách học,thanh phách.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Hoạt động mở đầu 2pKhởi động: Cho hs vận động theo nhạc2. Hoạt động hình thành kiến t 15p- GV tuyên dương và nhận xét khuyến khích .- Một vài nhóm trình bày kết quả trước lớp. Các nhóm khác tham gia nhận xét, đánh giá. - GV nhận xét, động viên khích lệ- Gv cho cả lớp hát kết hợp vỗ tay nhịp nhàng - Gv nhắc HS đúng sắc thái của bài hátHĐ 2: Nghe nhạc “ Quê hương tươi đẹp” 6pGV cho HS nghe bản nhạc “ Quê hương tươi đẹp”- GV hướng dẫn học sinh hát kết hợp với gõ đệm và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát.- GV đàn một câu khoảng 1 đến 2 lần (ví dụ: Khi mùa xuân thắm tươi đang trở về.)- GV yêu cầu HS nghe và nhớ lại câu hát, sau đó hát lại câu hát. GV có thể thực hiện câu khác.-> GV chốt qua bài hát tình cảm yêu quê hương đất nước.HĐ 3: Trải nghiệm và khám phá “ Phân biệt âm thanh cao- thấp, dài –ngắn,To- nhỏ6p**-** GV dùng nhạc cụ chơi hai nốt Đồ - Son và yêu cầu:+Nếu HS nhận ra âm thanh thấp thì vỗ tay xuống đùi, nếu nhận ra âm thanh cao thì giơ hai tay lên cao.thực hiện lần lượt cho các nhó, GV có thể thay thế hai nốt Đô-Son bằng nốt khác, sao cho HS dễ phân biệt độ cao thấp.+ GV dùng nhạc chơi hai nốt Mi Son, nốt thứ nhất dài 4 phách,nốt thứ hai ngân 1 phách, nếu HS nhận ra âm thanh dài thì dang hai tay xa nhau, nếu nhận ra âm thanh ngắn chụm tai hai bàn tay. Thực hiện lần lượt với từng nhóm. GV có thay nốt Mi bằng nốt khá.+ Gv dùng trống gõ âm thanh to hoặc nhỏ, nếu HS nhận ra âm thanh to thì giơ ngón tay cái, nếu nhận âm thanh nhỏ thì giơ ngón tay út3. Hoạt động luyện tập thực hành 4pHướng dẫn học sinh thực hiện lại các nội dung4. Hoạt động củng cố và nối tiếp 2p- Cuối tiết học, GV cần chốt lại mục tiêu của chủ đề này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, vận động tốt.. | - HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS đọc đồng thanh lời ca- HS Khởi động giọng- HS lắng nghevà luyện tập- HS quan sát và theo dõiHS thực hiện theo- Các nhóm thực hiện- Hs lắng nghe- HS biết hát bài hát theo hình thức đối đáp- HS trình bày bài hát và thể hiện sắc thái- HS lắng nghe* HS theo dõi
* HS thực h

- HS luyện tậpHs thực hiệnHs nghe và ghi nhớ |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Hoạt động trải nghiệm – Lớp 1**

**Tên bài học :TUẦN 10: LỚP HỌC SẠCH, ĐẸP**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ : THI ĐUA GIỮ GÌN TRƯỜNG, LỚP SẠCH, ĐẸP**

**- Số tiết : 1**

**Thời gian thực hiện: ngày8 tháng 11 năm 2022**

**1. Yêu cầu cần đạt**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Biết được kế hoạch của nhà trường, của Đội về phát động phong trào thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

 - Thực hiện được các công việc cụ thể hằng ngày để góp phần giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

- Có ý thức và thái độ tích cực, tự giác tham gia giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

**\* Góp phần hình thành và phát triển cho HS:**

**a. Năng lực**

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- Năng lực đặc thù:Tham gia vào các hoạt động giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

**b. Phẩm chất**

 - Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

- Lồng ghép chương trình DVĐB: thuộc lời hứa của nhi đồng, có ít nhất một việc làm tốt giúp đỡ gia đình hoặc bạn bè.

**2. Đồ dùng dạy học**

**a. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**Phần 1. Nghi lễ (5 phút)**

- Lễ chào cờ

- Lớp trực tuần tổng kết HĐ của toàn trường trong tuần vừa qua.

- TPT Đội nhận xét HĐ Đội của nhà trường.

- BGH lên nhận xét HĐ của tuần trường trong tuần qua và nêu nhiệm vụ phương hướng tuần tới.

**Phần 2: Sinh hoạt theo chủ đề “ Phát động phong trào “ Thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp” (28 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1.Khởi động** - Toàn trường hát tập thể bài hát: Em yêu trường em . - Người điều khiển nêu ý nghĩa của buổi sinh họat và mục đích của HĐ.**2. Triển khai sinh hoạt theo chủ đề “ Thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp”** - GV Tổng phụ trách hoặc Liên đội trưởng thông báo phát động phong trào thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp. Nội dung phát động phong trào thi đua gồm: - Chủ đề của phong trào thi đua: “Thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp hướng tới kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11”.- Mục đích phát động phong trào thi đua: HS làm được nhiều việc tốt thiết thực và ý nghĩa để giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.- Thời gian thực hiện: Phong trào thi đua cao điểm diễn ra trong thời gian từ ngày phát động đến ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11. Phong trào tiếp tục được duy trì trong suốt thời gian sau đó. - Các hoạt động cụ thể của cá nhân và tập thể để tham gia phong trào : quét dọn, vệ sinh lớp học, các khu vực trong trường học như: khu vực sân chơi, khu vực nhà đa năng, khu hiệu bộ, khu vệ sinh, khu vườn trường, kê xếp bàn ghế, dùng học tập; bỏ rác đúng nơi quy định. - Xây dựng kế hoạch tham gia phong trào: cá nhân tự xây dựng kế hoạch của bản thân để tích cực tham gia phong trào, cả lớp thảo luận để xây dựng kế hoạch chung tham gia phong trào.**3. Củng cố và nối tiếp.** - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Thực hiện tốt những điều đã học | - HS hát to rõ và đồng thanh.- HS chú ý lắng nghe và vỗ tay.- HS lắng nghe- HS chú ý thực hiện.- HS chú ý lắng nghe và thực hiện.- HS chú ý lắng nghe. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy : Không**

**Hoạt động trải nghiệm – Lớp 1**

**Tên bài học : HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**LỚP HỌC SẠCH, ĐẸP - Số tiết : 1**

 **Thời gian thực hiện: Ngày 10 tháng 11 năm 2022**

**1. Yêu cầu cần đạt**

 Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Thực hiện được một số công việc vệ sinh lớp học để giữ gìn lớp học sạch, đẹp như: quét dọn, sắp xếp bàn ghế, đồ dùng học tập.

- Có ý thức và trách nhiệm trong việc giữ gìn lớp học gọn gàng, sạch, đẹp.

**\* Góp phần hình thành và phát triển cho HS:**

**a.Năng lực :**

- Tự giác làm việc nhóm để giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Đề xuất dự án phù hợp với nhóm

- Lên kế hoạch phù hợp.

**-** Luôn giữ sạch môi trường xung quanh lớp học.

**b. Phẩm chất:**

- Thường xuyên lao động giữ vệ sinh môi trường xung quanh để giữ gìn lớp học sạch, đẹp .

- Có trách nhiệm: Giữ môi trường lớp học luôn sạch, đẹp; tham gia nhắc nhở các bạn một cách sáng tạo.

- Trung thực trong đánh giá.

**2. Đồ dùng dạy học**

**a. Giáo viên:**

- SGK – VBT Hoạt động trải nghiệm.

- Sơ đồ lớp học, bút sáp màu.

- Dụng cụ quét dọn: giẻ lau, chổi, hót rác, thùng rác.

**b. Học sinh:**

- SGK – VBT Hoạt động trải nghiệm

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
|  **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (3 phút)** |  |
| - Ổn định:  |  |
| - Giới thiệu bài |  |
| Cho HS Hát bài “ Em yêu trường em” Từ đó GV giới thiệu vào bài. | - Hát |
| **2. Hình thành kiến thức mới. (20 phút)****\*Mục tiêu:** - Làm quen với trường học mới – trường tiểu học.- Bước đầu biết được khung cảnh sư phạm của nhà trường, các hoạt động diễn ra ở nhà trường. |
| **Hoạt động 1. *Thực hành vệ sinh lớp học*** |
| **\* Mục tiêu:** |
| - HS thực hiện được một số công việc cụ thể để giữ vệ sinh lớp học như: quét rác, lau cửa kính, lau bảng, lau bàn ghế. |
| ***\* Cách tiến hành:***- GV tổ chức cho HS thảo luận, phân công việc giữ gìn vệ sinh lớp học theo gợi ý:+ Nhóm quét phòng học; + Nhóm lau bảng, cửa kính, vệ sinh tường; + Nhóm lau bàn ghế+ Nhóm kê xếp, vệ sinh khu để giày dép, mũ nón. - GV tổ chức cho các nhóm tiến hành lao động theo sự phân công.- GV theo dõi, giúp đỡ các nhóm.- GV tổ chức cho HS tự đánh giá việc giữ gìn vệ sinh lớp học của cá nhân và cả lớp.  | - HS chia nhóm, nhận nhiệm vụ của nhóm mình.- Chuẩn bị dụng cụ theo công việc được phân công.- Các nhóm tiến hành việc vệ sinh lớp học theo phân công- Theo dõi, lắng nghe. |
| \*GV kết luận.- Vệ sinh lớp học gọn gàng, sạch sẽ tạo ra môi trường thuận lợi cho hoạt động dạy và học của cả thầy và trò.- Mỗi thành viên trong lớp đều có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh lớp học sạch, đẹp. | - Theo dõi, lắng nghe |
| **3. Vận dụng,thực hành (10 phút)** |
| ***Hoạt động 2.*** Sắp xếp bàn ghế và đồ dùng học tập. |
| ***\* Mục tiêu:***HS sắp xếp được bàn ghế, đồ dùng học tập của cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. |
| ***\* Cách tiến hành :***- GV tổ chức cho mỗi HS tự kê xếp bàn ghế, sắp xếp đồ dùng học tập cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. - Cho HS quan sát, hỗ trợ và đánh giá việc sắp xếp của các bạn trong nhóm, trong lớp về việc sắp xếp đồ dùng học tập cá nhân và chỗ ngồi gọn gàng, ngăn nắp. - GV tổ chức cho HS chia sẻ về cảm nghĩ của bản thân khi thực hiện việc giữ gìn lớp học sạch, đẹp. | - HS đứng tại chỗ kê lại ghế ngồi cho ngay ngắn, sắp xếp đồ dùng cá nhân của mình.- HS bao quát các hoạt động của bạn sau khi đã xong công việc của mình.- HS đứng tại chỗ chia sẻ |
| ***\* Kết luận:*** - Sắp xếp đồ dùng học tập cá nhân gọn gàng, ngăn nắp giúp cho việc học tập trở nên thuận tiện và hiệu quả hơn. - Mỗi HS đều có trách nhiệm sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp cả ở trên lớp và ở nhà.***\* Vân dụng:*** Hằng ngày phải có ý thức sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng. | - Lắng nghe, ghi nhớ |
| **4. Củng cố và nối tiếp: (2 phút)**- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Về nhà chia sẻ với người thân về những việc đã làm để lớp học sạch sẽ. | - Lắng nghe |

1. **Điều chỉnh sau bài dạy : Không**

TUẦN 10

**GDTC lớp1**

**BÀI 20**: **ÔN TƯ THẾ VẬN ĐỘNG CỦA TAY**

**TRÒ CHƠI: “THỎ NHẢY TIẾP SỨC”- Số tiết:20**

**Thời gian thực hiện: ngày 10 tháng 11 năm 2023**

I.**Yêu cầu cần đạt:**

-Biết thực hiện vệ sinh sân tập, chuẩn bị dụng cụ trong tập luyện.

- Thực hiện được tư thế vận động của tay

-Tích cực tham gia tập luyện

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường TH Hòa Quang Nam

**- Phương tiện:** GV và HS chuẩn bị trang phục thể thao,tranh ảnh minh họa bài học, một số dụng cụ phục vụ trò chơi.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**Nhận lớpKhởi động- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “diệt các con vật có hại”**II. Phần cơ bản:****Hoạt động 1****\* Kiến thức.**Ôn tư thế tay chếch sau, tay đưa ra trước.**Hoạt động 2****\* Kiến thức.**- Ôntư thế tay dang ngang, tay chếch cao\***Luyện tập**Tập đồng loạtTập theo tổ nhómTập theo cặp đôiThi đua giữa các tổ\* Trò chơi “ thỏ nhảy tiếp sức”**Hoạt động 3****\* Kiến thức.**- Ôn tư thế tay chếch sau, tay đưa ra trước, tư thế tay dang ngang, tay chếch cao\***Luyện tập**Tập đồng loạtTập theo tổ nhómTập theo cặp đôiThi đua giữa các tổ**III.Hoạt động hồi tĩnh**\* Thả lỏng cơ toàn thân. \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS tự ôn ở nhà\* Xuống lớp | 5 – 7’2 x 8 N16-18’2 lần 4 lần 4 lần1 lần 4-5l4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- Gv HD học sinh khởi động.- GV hướng dẫn chơiGv cho hs ôn tậpGv cho hs ôn tậpGv hướng dẫn cách chơi và luật chơiGv cho hs ôn tập- GV hô - HS tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho HS.- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau.  | Đội hình nhận lớp - Cán sự tập trung lớp,điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.Hs khởi độngHs chơi trò chơiHs ôn tập- Đội hình hang ngang- Đội hình tập luyện đồng loạt. - ĐH tập luyện theo tổ -ĐH tập luyện theo cặp đôi- Từng tổ lên thi đua - trình diễn Hs chơi trò chơi.Hs tập theo cặp đôiHS thực hiện thả lỏng- ***ĐH kết thúc*** |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: không**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...